TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
QUATEST 3®
Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: dh.cs@quatest3.com.vn
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3742 3160 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: dh.cs@quatest3.com.vn

KT3-00705BXD0

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

15/06/2020

1. Tên mẫu : **KEO DÁN GẠCH EBA – 601 (E-BLOCK)**
   Name of sample
2. Mô tả mẫu : - Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer*
   Description - 25 kg
3. Số lượng mẫu : 01
   Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 06/05/2020
   Date of receiving
5. Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH KHỐI TÂN KỶ NGUYÊN**
   Customer **60 Đặng Dung, P. Tân Định, Q.1, TP. Hồ Chí Minh**
6. Phương pháp thử : TCVN 7899-2 : 2008 - Gạch gốm ốp lát – Vữa, keo chít mạch & dán gạch
   Test method Phần 2: Phương pháp thử vữa, keo dán gạch
7. Thời gian thử nghiệm: 06/05/2020 – 15/06/2020
   Testing duration
8. Điều kiện thử nghiệm:
   Test condition
   - Tỷ lệ trộn/ *Ratio of mixing*: Nước/ *Water* : Bột/ *powder* = 28 % (theo khối lượng/ *By weight*)
   - Điều kiện nhiệt độ [t] và độ ẩm tương đối [RH] bảo dưỡng mẫu
     Temperature [t] and relative humidity [RH] condition.
     - Phòng trộn mẫu và thử mẫu/ *Mixing room and testing room*: t = [27 ± 2] °C; RH = [65 ± 10] %
9. Kết quả thử nghiệm : Xem trang/ *See page* 02/02
   Test results

TL. PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
FOR HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING LAB.

Trần Ngọc Sâm

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Nguyễn Tấn Tùng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %./ *Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level.*
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3
QUATEST 3®
Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam Tel: (84-251) 383 6212 Fax: (84-251) 383 6298 E-mail: dh.cs@quatest3.com.vn
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3742 3160 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: dh.cs@quatest3.com.vn

KT3-00705BXD0

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

9. Kết quả thử nghiệm :
Test results

Tên chỉ tiêu *Characteristic*		MCL (1)	Kết quả thử nghiệm *Test result*
9.1. Cường độ bám dính/*Adhesive strength*, (Trên nền bê tông/ *On concrete substrate*)	MPa		
• Ở điều kiện tiêu chuẩn/ *In standard condition*			
• Sau 28 ngày/ *After 28 days*		≥ 0,5	1,85
• Sau khi ngâm nước (7 ngày ở điều kiện tiêu chuẩn, 21 ngày trong nước ở nhiệt độ [27 ± 2] °C) *After immerse in water (storage 7 days in standard condition and immersed in water at [27 ± 2] °C during 21 days)*		≥ 0,5	1,69
• Sau khi lão hóa nhiệt (14 ngày ở điều kiện tiêu chuẩn, 14 ngày ở nhiệt độ [70 ± 3] °C) *After heat aging (storage 14 days in standard condition and then heating at [70 ± 3] °C during 14 days)*		≥ 0,5	0,53
9.2. Thời gian mở, *Opening time*	min	≥ 20	27
9.3. Độ trượt/ *Slip*,	mm	≤ 0,5	0,5

Ghi chú/ *Note* : (1) Mức chỉ tiêu chất lượng của vữa dán gạch thông thường C1 theo TCVN 7899-1 : 2008
Criteria of normal cementitious adhesive type C1 conform with TCVN 7899 – 1 : 2008

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %./ *Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level.*
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.